

Số: **407/2020/QĐST- HN**GD

Hà Đông, ngày 08 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 394/2020/TLST-HNGD ngày 25 tháng 6 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: chị **Thái Minh P**, sinh năm 1987;

Hộ khẩu thường trú và trú tại: P16 B3 Tập thể 28B phố Đ, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: anh **Nguyễn Hữu Đ**, sinh năm 1967; Có mặt.

Hộ khẩu thường trú: phố V, phường K, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc; trú tại: phòng 2803 CT03 Chung cư T, đường H, phường L, quận H, thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự: chị Thái Minh P và anh Nguyễn Hữu Đ.**

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về con chung:** vợ chồng có 01 con chung:

- Nguyễn Hiền N, sinh ngày 26/02/2018.

Sau khi ly hôn, chị P được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Hiền N, kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

**Về cấp dưỡng nuôi con chung:** anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung số tiền là 10.000.000 đồng/ tháng, cấp dưỡng theo tháng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

**Về tài sản chung, nợ chung:** anh Đ và chị P tự thỏa thuận, không đề nghị tòa án giải quyết.

**Án phí:** Ghi nhận chị Thái Minh P tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng (đổi trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009164 ngày 25/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, Hà Nội).

**4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội
- VKSND quận Hà Đông.
- THADS quận Hà Đông.
- Các ĐS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**  
**Thẩm phán**

**Nguyễn Tố Hạnh**